

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 163/2022/HS-PT
Ngày 24/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thành Quang;

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Hạnh;

Ông Nguyễn Xuân Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Minh Hải - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 24/3/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 1032/2021/TLPT-HS ngày 11/11/2021, đối với bị cáo Nguyễn R bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 119/2021/HS-ST ngày 29/9/2021.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn R**, sinh năm 1999; giới tính: nam; nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Nguyễn T1 (đã chết) và bà Văn Thị Thu H1, sinh năm 1982; vợ là Phan Hoài N1, sinh năm 1999; có 1 con sinh năm 2019; bị tạm giữ từ ngày 12/12/2020 đến ngày 21/12/2020 chuyển tạm; có mặt tại phiên tòa.

+ Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Đình Q – Luật sư, Công ty Luật TNHH T thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2020, Phan Thành V cùng bạn là Lâm Thanh T bàn nhau dùng phương tiện điện tử kết nối mạng internet “hack” (chiếm quyền sử dụng) tài khoản Facebook của người khác nhằm chiếm đoạt tài sản. Cả hai đã thuê một phòng trọ tại nhà chị Nguyễn Ngọc H, tại Kiệt 8Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị làm địa điểm hoạt động. Cuối tháng 8/2020, V nhắn tin qua Facebook với bạn là Nguyễn R rủ về nhà của chị H chơi. Biết việc T, V thuê nhà chị H làm địa điểm hack tài khoản Facebook của người khác để chiếm đoạt tài sản nên R đồng ý và cùng V, T thực hiện tội phạm.

Khoảng 11 giờ ngày 31/8/2020 V, R sử dụng 02 máy tính laptop nhãn hiệu HP, T sử dụng điện thoại kết nối Internet thực hiện hành vi hack tài khoản Facebook của người khác. R sử dụng Facebook ảo vào nhóm Facebook “Cộng đồng người Việt tại Đức” tìm và hack được tài khoản Facebook “Thanh D Đăng” của chị Đặng Thị D, sinh năm 1959, hiện đang định cư tại Cộng hòa liên bang Đức. R vào phần tin nhắn (Messenger) đọc lại toàn bộ nội dung tin nhắn trong danh sách bạn bè và phát hiện có nhiều tin nhắn với Facebook “P Nguyen” của chị Nguyễn Thị Thu P, sinh năm 1962, trú tại số 6/83 đường V1, phường V, thành phố Nam Định (chị D là chị dâu của chị P). Khoảng 14 giờ 00’ ngày 31/8/2020, R sử dụng tài khoản facebook “Thanh D Đăng” giả là chị D nhắn tin nói với chị P là đang có việc tại Việt Nam cần vay của chị P 80.000.000 đồng. Tin tưởng là chị D nhắn nên chị P đồng ý. R nói cho V biết đã lừa được số tiền 80.000.000 đồng và hỏi số tài khoản ngân hàng để nhận tiền. Do bản thân không có tài khoản ngân hàng nên V quay sang mượn T, T đọc số tài khoản ngân hàng Techcombank số 19036216010014 mang tên Lê Nguyễn Quỳnh N cho V mượn và V đọc lại cho R để R gửi cho chị P. Chị P đã chuyển vào tài khoản ngân hàng do R cung cấp số tiền 80.000.000 đồng. Do tài khoản ngân hàng trên không có thẻ ATM để rút tiền mặt, muốn lấy tiền từ tài khoản ra phải qua một tài khoản ngân hàng trung gian, R đã sử dụng Facebook ảo “chongaymai” nhắn tin với Facebook “OK bạn” của một đối tượng R quen trên mạng (không biết tên, tuổi, địa chỉ) thuê rút tiền và được chủ tài khoản Facebook “OK bạn” đồng ý với chiết khấu 30%; giao dịch nhận tiền mặt qua người trung gian (Shipper). Người có tài khoản Facebook “OK bạn” gửi cho R thông tin tài khoản ngân hàng Viettinbank số 103872010246 mang tên Trần Quang V1 và địa điểm nhận tiền là Nhà hát thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. R bảo V chuyển 70.000.000 đồng vào tài khoản Trần Quang V1; giữ lại 10.000.000 đồng để cả 03 cùng chơi game.

Khoảng 15 giờ ngày 31/8/2020, R tiếp tục giả là chị D vay thêm số tiền 150.000.000 đồng cũng với lý do đang có việc tại Việt Nam, chị P đồng ý và đã chuyển số tiền trên vào tài khoản ngân hàng do R cung cấp cho chị P lúc trước. Biết chị P đã gửi số tiền trên, R bảo V kiểm tra tài khoản ngân hàng Lê Nguyễn Quỳnh N. V kiểm tra và thông báo đã nhận được 150.000.000 đồng, R bảo V

chuyển 140.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng 103872010246 mang tên Trần Quang V1, nâng tổng số tiền đã chuyển vào tài khoản này để rút ra tiền mặt là 210.000.000 đồng và tiếp tục giữ lại 10.000.000 đồng để cả ba cùng chơi game.

Sau 2 lần nhận tiền, R ra ngã tư đường T - QL1A thị xã Q thuê một người làm nghề xe ôm (không quen biết) ra Nhà hát thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị nhận tiền, đồng thời gửi số BKS của xe ôm cho Facebook “OK bạn” biết; khoảng 30 phút sau người xe ôm mang về đưa cho R một hộp giấy, R mở ra đếm được bên trong có 147.000.000 đồng, đối tượng chuyển tiền trung gian đã tự cắt 30% tiền chiết khấu là 63.000.000 đồng.

Khoảng 20 giờ ngày 31/8/2020, R tiếp tục sử dụng Facebook “Thanh D Đăng” giả làm chị D nhắn tin vào Facebook của chị P đề nghị gửi thêm 300.000.000 đồng, chị P đồng ý nhưng do ngân hàng đóng cửa nên hẹn sáng ngày 01/9/2020 sẽ chuyển khoản sau. Khoảng 08 giờ ngày 01/9/2020, chị P sử dụng dịch vụ internet banking chuyển vào tài khoản mang tên Lê Nguyễn Quỳnh N số tiền 300.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, R bảo V chuyển số tiền 290.000.000 đồng vào tài khoản Trần Quang V1 để đổi ra tiền mặt, giữ lại 10.000.000 đồng để nạp vào game chơi chung. Trưa ngày 01/9/2020, R thuê một người xe ôm khác (không quen biết) ở ngã tư đường T - QL1A thị xã Q ra Nhà hát thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị nhận tiền. Một lúc sau, người xe ôm mang về một hộp giấy đưa cho R bên trong có số tiền 203.000.000 đồng, đối tượng chuyển tiền trung gian đã tự cắt 30% tiền chiết khấu là 87.000.000 đồng.

Tổng số tiền 03 lần R cùng V, T chiếm đoạt của chị P là 530.000.000 đồng. Trong đó, R chiếm hưởng số tiền 283.000.000 đồng; V được hưởng 67.000.000 đồng (V cho T 10.000.000 đồng; số tiền 57.000.000 đồng còn lại V tiêu xài cá nhân). Số tiền R trả cho đối tượng trung gian thanh toán là 150.000.000 đồng; nạp vào tài khoản Game “Gowin” có tên “Sh6874” 30.000.000 đồng rồi chia đều cho cả ba cùng nhau chơi hết.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, ngày 12/12/2020, Nguyễn R và Phan Thành V đầu thú tại Công an thành phố Nam Định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 119/2021/HS-ST ngày 29/9/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định đã áp dụng điểm a khoản 4 Điều 290; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn R 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”; thời hạn tù tính từ ngày 12/12/2020.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với Phan Thành V; trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với Lâm Thanh T, do bị cáo không có mặt tại địa phương, chưa đủ chứng cứ để xác định hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra tỉnh Nam định đã tách ra để tiếp tục điều tra, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý trong một vụ án khác.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/10/2021, bị cáo Nguyễn R có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng tội danh và điều luật áp dụng nhưng việc xác định bị cáo là người có vai trò chính trong vụ án này là chưa chính xác. Vì luật sư đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ (bị cáo đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn) để áp dụng mức hình phạt dưới mức khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm thống nhất về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo; đồng thời cho rằng việc Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội từ 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là đã có lợi cho bị cáo; vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về kháng cáo của bị cáo, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn R có đơn kháng cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra, và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: trong các ngày 31/8/2020 và 01/9/2020, tại phòng trọ của chị Nguyễn Ngọc H (ở số 8Đ, phường C, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị) Nguyễn R và Phan Thành V đã sử dụng mạng máy tính để truy cập bất hợp pháp vào tài khoản Facebook “Thanh D Đăng” của chị Đăng Thị D, chiếm đoạt quyền truy cập tài khoản rồi dùng tài khoản này liên hệ với chị Nguyễn Thị Thu P (là em dâu của chị D) qua tài khoản Facebook “P Nguyen” hỏi vay tiền. Vì tưởng người nhắn tin là chị D nên chị P đã chuyển 03 lần với tổng số tiền là 530.000.000 đồng vào tài khoản mang tên Lê Nguyễn Quỳnh N do R cung cấp. Sau khi tiền đã được chuyển vào tài khoản Lê Nguyễn Quỳnh N, R thông qua tài khoản trung gian rút số tiền 530.000.000 đồng mà chị P chuyển. Số tiền chiếm đoạt được, Nguyễn R trả cho đối tượng trung gian chuyển tiền 150.000.000 đồng; đưa cho V 67.000.000 đồng; 30 triệu đồng nạp vào tài khoản Game “Gowin” có tên “Sh6874” để cùng nhau chơi; còn lại, R

chiếm hưởng 283.000.000 đồng. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định Nguyễn R phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” với tình tiết định khung là “Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 290 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt, sau khi phạm tội, Nguyễn R đã đầu thú; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Tòa án cấp sơ thẩm đã cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 12 năm 6 tháng tù và miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Trong vụ án này, bị cáo 3 lần thực hiện hành vi phạm tội; mỗi lần phạm tội đều đủ các yếu tố cấu thành tội phạm. Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội từ 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là thiếu sót và có lợi cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Hội đồng xét xử xét thấy không có tình tiết gì mới để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

[4] Về án phí, do không được chấp nhận kháng cáo, căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án", bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn R, giữ nguyên quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo tại Bản án hình sự sơ thẩm số 119/2021/HS-ST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

2. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 290; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn R 12 (mười hai) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”; thời hạn tù tính từ ngày 12/12/2020.

3. Bị cáo Nguyễn R phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Hạnh

Nguyễn Xuân Hùng

Chu Thành Quang

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- TAND tỉnh Nam Định;
- Công an tỉnh Nam Định;
- TTG Công an tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Bị cáo (qua TTG);
- Lưu Phòng HCTP (VP), HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thành Quang